

Phụ lục
NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA KẾ HOẠCH NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ
VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG XÃ TIÊN LŨ NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / 01 /2026 của UBND xã Tiên Lữ)

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tham gia của người dân	a) Tri thức công dân	Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của thôn.	Triển khai, ban hành đầy đủ	Quyết định; Hướng dẫn	UBND xã	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Khi có văn bản, Thông tư hướng dẫn mới của Trung ương
			Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp	100% đơn vị có liên quan ban hành đầy đủ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương	Công văn, Hướng dẫn	UBND xã, phường	Phòng VHXXH	Thực hiện theo Văn bản chỉ đạo của Trung ương về bầu cử
			- Phối hợp cung cấp thông tin về các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để các cơ quan truyền thanh, báo chí thực hiện tuyên truyền, phổ biến - Đăng thông cáo báo chí và trên cổng thông tin của cơ quan, đơn vị về cách thức, thủ tục để người dân thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định	- Thông tin, tuyên truyền đầy đủ trên các phương tiện thông tin, đại chúng các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để người dân được biết và tìm hiểu; - Người dân và doanh nghiệp nắm đầy đủ các thông tin để thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định	Bài đăng các thông tin	Các Phòng, ngành, đơn vị	Các Phòng, ngành, đơn vị có liên quan; các thôn	Khi có chủ trương, chính sách mới
		b) Cơ hội tham gia	Công khai đầy đủ các nội dung theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở	UBND xã thực hiện công khai đầy đủ các nội dung theo quy định của Luật và Nghị định hướng dẫn thi hành	Quyết định, Công văn, Thông báo,..	UBND xã	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các phòng,	Năm 2026

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
							ngành, đơn vị có liên quan	
			Ban hành Nghị quyết đảm bảo thực hiện các biện pháp đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở	100% người dân được biết, cập nhật Nghị quyết đảm bảo thực hiện các biện pháp đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở	Tờ trình ban hành Nghị quyết đảm bảo thực hiện các biện pháp đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở	UBND xã	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, HĐND xã, các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Năm 2026
		c) Chất lượng bầu cử trưởng thôn	Ban hành kế hoạch, hướng dẫn về bầu cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố	Xã triển khai văn bản Hướng dẫn của Sở Nội vụ đến các thôn, tổ dân phố trên địa bàn	Hướng dẫn	Phòng VHXXH	Các phòng, ngành, đơn vị, cơ sở thôn	Khi có văn bản, hướng dẫn của Trung ương
			Ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở	Xã ban hành Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện dân chủ ở cơ sở trong kế hoạch kiểm tra chuyên môn của cơ quan, đơn vị	Kế hoạch, Công văn	Phòng VHXXH	Ban Dân vận Đảng ủy, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các cơ sở phòng, Ngành, đơn vị có liên quan	Năm 2026
			Thực hiện kiểm tra giám sát việc bầu Trưởng thôn, trên địa bàn quản lý	Ban hành văn bản kiểm tra, giám sát việc thực hiện bầu Trưởng thôn	Kế hoạch, Công văn	Phòng VHXXH	Các cơ sở thôn	Khi thực hiện bầu Trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố
		d) Đóng góp tự nguyện	Thực hiện đánh giá và kiểm tra việc đánh giá kết quả thực	UBND xã thực hiện	Kế hoạch, Công văn	Phòng VHXXH	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			hiện dân vận chính quyền, chính quyền phục vụ người dân và doanh nghiệp tại xã					
			Báo cáo việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện của người dân, lấy ý kiến người dân đối với việc tham gia đóng góp tự nguyện để thực hiện các dự án công cộng, đánh giá hoạt động của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng	UBND xã thực hiện	Báo cáo, biên bản	Phòng VHXXH	Ban Dân vận Đảng ủy, các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
2	Việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị	Ban hành nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị	Ban hành Quy chế làm việc, Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị	100% Phòng, ngành, đơn vị ban hành	Quyết định ban hành nội quy, quy chế của cơ quan, phòng, ngành, đơn vị	Các phòng, ngành, đơn vị	Các phòng, ngành, đơn vị phối hợp	Năm 2026
		Công khai những việc để cán bộ, công chức, viên chức biết theo quy định của pháp luật	- Công khai những nội dung sau: 1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị. 2. Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của cơ quan, đơn vị. 3. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền quyết định và các nguồn tài chính khác; tình hình thực hiện dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị; kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước	100% cơ quan, đơn vị, trên địa bàn xã thực hiện.	Thông báo, Quyết định, Báo cáo	Các cơ quan, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2026

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			(nếu có); 4. Tiêu chuẩn, định mức, thủ tục hành chính về tài sản công; tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công được giao quản lý, sử dụng; 5. Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị. 6. Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công; nguyên tắc, tiêu chí, căn cứ xác định danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công					

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			trung hạn và hằng năm; kế hoạch, chương trình đầu tư công của cơ quan, đơn vị, vốn bố trí theo từng năm, tiến độ thực hiện và giải ngân vốn chương trình đầu tư công; kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm gồm danh mục dự án và mức vốn đầu tư công cho từng dự án; tình hình huy động các nguồn lực và nguồn vốn khác tham gia thực hiện dự án đầu tư công; tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án; tiến độ thực hiện và giải ngân của dự án; kết quả nghiệm thu, đánh giá chương trình, dự án; quyết toán vốn đầu tư công; 7. Việc tuyển dụng, tiếp nhận, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, quy hoạch, chuyển đổi vị trí công tác; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, chấm dứt hợp đồng làm việc; đi công tác nước ngoài; giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối					

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị; 8. Kết luận của cấp có thẩm quyền về vụ việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật; 9. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong nội bộ cơ quan, đơn vị; 10. Nội quy, quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị; 11. Kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về những nội dung cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia ý kiến quy định tại Điều 53 của Luật này; 12. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến hoạt động của cơ quan, đơn vị; 13. Nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế					

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			thực hiện dân chủ của cơ quan, đơn vị.					
		Ban Thanh tra nhân dân tại xã	Thành lập hoặc kiện toàn Ban Thanh tra nhân dân theo nhiệm kỳ hoặc đột xuất khi có nhu cầu	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thực hiện	Quyết định	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Cơ sở thôn	Năm 2026
		Hoạt động giám sát của Ban Thanh tra nhân dân	Ban hành Chương trình, kế hoạch hoạt động giám sát của Ban Thanh tra nhân dân	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã ban hành	Chương trình, Quyết định, Kế hoạch	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Cơ sở thôn	Năm 2026
		Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng	Thành lập Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng	100% các xã, phường thành lập khi có chương trình, dự án đầu tư công, dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) triển khai trên địa bàn cấp xã, chương trình, dự án đầu tư bằng vốn và công sức của cộng đồng dân cư hoặc bằng nguồn tài trợ trực tiếp của các tổ chức, cá nhân cho cấp xã	Quyết định	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Cơ sở thôn	Theo chương trình, dự án đầu tư công (nếu có)
3	Công khai, minh bạch trong việc ra quyết định	a) Tiếp cận thông tin	Tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật Tiếp cận thông tin, văn bản hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin	100% Phòng, ngành đơn vị	Các văn bản triển khai, thực hiện, báo cáo...	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng, ngành, đơn vị	Thường xuyên
			Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện trách nhiệm công khai thông tin, cung cấp thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin	100% Phòng, ngành đơn vị	Công văn, văn bản hướng dẫn	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng, ngành, đơn vị	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			Cập nhật, công khai đầy đủ các văn bản QPPL do HĐND, UBND ban hành theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin	100% Phòng, ngành đơn vị	Văn bản	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng, ngành, đơn vị	Thường xuyên
		b) Công khai minh bạch danh sách hộ nghèo	Tuyên truyền, phổ biến các nội dung Nghị định của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho từng giai đoạn; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm; các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực giảm nghèo; Kế hoạch của UBND xã về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm. Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên các phương tiện thông tin truyền thông.	UBND xã thực hiện tuyên truyền, phổ biến	Các văn bản triển khai; các tin bài trên Cổng thông tin của xã, Đài truyền thanh xã.	Phòng Kinh tế	Cơ sở thôn	Thường xuyên, trong đó tập trung cao điểm vào thời gian rà soát bắt đầu từ ngày 01/9 hàng năm
			Thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp hằng năm; thành lập Tổ giúp việc BCD rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; bố trí lực lượng rà soát viên thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.	Xã thành lập BCD rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và bố trí lực lượng rà soát viên tại địa phương	Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã và lực lượng rà soát viên tại cấp xã	Phòng Kinh tế	Các phòng, ngành, đơn vị, các cơ sở thôn	Hàng năm
			Ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm; Kế hoạch kiểm tra, giám sát việc rà soát hộ	Xã ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; Kế hoạch kiểm tra, giám sát công	Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của tỉnh, của các xã,	Phòng Kinh Tế	Các phòng, ngành, đơn vị, các cơ sở thôn	Khi có chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan có

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			nghèo, hộ cận nghèo.	tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.	phường; Kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn			thẩm quyền
			Tổ chức rà soát và quy trình thẩm định, phê duyệt và báo cáo kết quả, cụ thể: - Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát; - Tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình; - Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát; - Niêm yết, thông báo công khai; - Báo cáo, xin ý kiến của Chủ tịch UBND cấp xã về kết quả rà soát; - Ban hành Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo của xã; - Báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và cập nhật dữ liệu hộ nghèo tại địa phương.	Xã triển khai tổ chức rà soát, trình thẩm định, báo cáo, xin ý kiến của UBND tỉnh về kết quả rà soát; ban hành quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và cập nhật dữ liệu hộ nghèo tại địa phương.	- Quyết định của UBND xã phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm trên địa bàn xã; - Quyết định của UBND xã, ban hành công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo.	Phòng Kinh tế	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Định kỳ và thường xuyên
		c) Công khai minh bạch ngân sách xã	Thực hiện theo quy định tại các Điều 15, 16, 17, 18, Thông tư số 343/2016TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính	Xã thực hiện Công khai	Các Quyết định Công khai kèm theo biểu mẫu theo quy định	Phòng Kinh tế	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Quý, 06 tháng, 09 tháng, năm 2026
			Báo cáo Sở Tài chính tình hình thực hiện công khai	Xã thực hiện Công khai	Báo cáo kèm theo tài liệu, số	Phòng Kinh tế	Các phòng,	Chậm nhất là 30 ngày,

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
					liệu công khai dự toán, quyết toán ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác ở xã đã được Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định, phê chuẩn theo quy định		ngành, đơn vị có liên quan	kể từ ngày Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định, phê chuẩn
		d) Công khai quy hoạch sử dụng đất/kế hoạch sử dụng đất	- Công bố công khai tại trụ sở cơ quan; - Công bố công khai trên cổng thông tin điện tử.	Xã triển khai	Văn bản triển khai công bố công khai; Hình ảnh/tư liệu chứng minh việc công bố công khai.	Phòng Kinh tế xã	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
4	Trách nhiệm giải trình với người dân	a) Mức độ và hiệu quả trong tiếp xúc với chính quyền	Ban hành thông báo tiếp công dân, lịch tiếp công dân định kỳ	Xã thực hiện	Thông báo, Lịch tiếp công dân	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
		b) Giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh	Thực hiện công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh theo thẩm quyền	Trên 90% số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết đúng quy định	Thông báo, Báo cáo kết quả giải quyết trong kỳ	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
		c) Tiếp cận dịch vụ tư pháp	Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về các chính sách, pháp luật mới được ban hành; hướng Các phòng, ngành, đơn vị tuyên truyền chính sách pháp luật mới hiện hành thuộc lĩnh vực của ngành mình, địa phương quản lý.	100% các chính sách, pháp luật mới được phổ biến, tuyên truyền	Các văn bản triển khai, thực hiện, báo cáo...	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở, trọng tâm là tập huấn kỹ năng, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho các Hòa giải viên ở cơ sở	100% các Tổ hòa giải trên địa bàn xã được tập huấn kỹ năng, bồi dưỡng kiến thức pháp luật	Các văn bản triển khai, thực hiện, báo cáo...	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
5	Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công	b) Kiểm soát tham nhũng trong cung ứng dịch vụ Giáo dục	Thanh tra chuyên đề về việc thực hiện công khai tài chính, các khoản thu dịch vụ phục vụ học tập và quản lý các nguồn tài trợ tại các cơ sở giáo dục phổ thông.	Hoàn thành ít nhất 01 cuộc thanh tra/kiểm tra chuyên đề về thu chi đầu năm học đối với các đơn vị trực thuộc	Kết luận thanh tra; Văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp thu sai quy định (lạm thu).	Phòng VHXX	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Quý II, III/2026
		c) Công bằng trong tuyển dụng vào khu vực công	Rà soát, hướng dẫn và công khai minh bạch quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện tuyển dụng công chức, viên chức; tăng cường theo dõi, giám sát nhằm bảo đảm công bằng trong tuyển dụng vào khu vực công.	100% quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện tuyển dụng được rà soát, hướng dẫn và công khai; thực hiện giám sát khi phát sinh tuyển dụng	Văn bản hướng dẫn; nội dung công khai trên Cổng/Trang Thông tin điện tử; báo cáo theo dõi, giám sát	Phòng VHXX	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Năm 2026
		d) Quyết tâm chống tham nhũng của chính quyền địa phương	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	100% phòng, ngành, đơn vị thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Kế hoạch và tài liệu tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
6	Thủ tục hành chính công	a) Dịch vụ chứng thực, xác nhận của chính quyền	- Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 21/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh v/v tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số, kịp thời tháo gỡ vướng	- 100% cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật; được trang bị đầy	- Các Văn bản chỉ đạo, điều hành, hội nghị, cuộc họp quán triệt, phổ biến, triển khai nhiệm vụ cải cách, kiểm soát	- Văn phòng UBND tỉnh; - Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; - UBND xã, phường.	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND xã, phường; các cơ	Thường xuyên
		b) Dịch vụ cấp GCN quyền sử						

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
		dụng đất	mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 22/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh v/v chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, ngăn chặn sai phạm trong giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 14/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh v/v chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao chứng thực và giấy tờ, tài liệu khi thông tin đã được tích hợp trên căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử; đẩy mạnh sử dụng hồ sơ điện tử trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo, điều hành khác về cải cách, kiểm soát TTHC;	đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động; được bố trí kinh phí cho công tác kiểm soát TTHC, thực hiện chi trả khoản hỗ trợ cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC và cán bộ Một cửa theo quy định của HĐND, UBND tỉnh.	TTHC.		quan báo chí, truyền thông, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh	
		c) Dịch vụ hành chính cấp xã	- Tăng cường công tác phối hợp giữa các phòng, ngành, đơn vị trong giải quyết TTHC, bảo đảm chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả, nhất là các nhóm TTHC, dịch vụ công liên thông. - Thực hiện công bố, công khai đầy đủ, chính xác, kịp thời các TTHC theo quy định để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, tìm hiểu, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.	- 100% TTHC được cập nhật, công khai đầy đủ, kịp thời trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, để công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. - 100% Cổng/Trang thông tin điện tử của các sở, ngành tỉnh, UBND xã, phường thực hiện công khai đầy đủ TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết. - 100% Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp công khai đầy đủ TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết theo đúng quy định. - 100% hồ sơ TTHC được cập nhật kịp thời trên Hệ thống thông tin	- Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp được bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị, mạng máy tính, bộ nhận diện thương hiệu. - Nội dung các TTHC được công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; kết nối, tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC để công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kết nối để công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị và công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp. - Dữ liệu điện tử TTHC được xác lập trên Hệ			

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hưng Yên bảo đảm tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các Cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin chuyên ngành của các Bộ, ngành Trung ương và địa phương khác, phục vụ tốt công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh. - Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của các Bộ, ngành (nếu có), đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện. - Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm; đẩy mạnh triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính theo đúng quy định. - Tăng cường kỷ luật, kỷ	- giải quyết TTHC tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của các Bộ, ngành (nếu có) và đồng bộ, công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. - 100% TTHC có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt từ 80% trở lên (đối với các TTHC cung cấp trực tuyến toàn trình). - Tối thiểu 85% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 70% trở lên trên tổng số giao dịch thanh toán có phát sinh phí, lệ phí TTHC. - 100% hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC được số hóa trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo quy định đối với các TTHC bắt buộc phải số hóa. - 100% UBND xã, phường triển khai hiệu quả việc chứng thực	- thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và được đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ lưu trữ, theo dõi, báo cáo thống kê, đánh giá giải quyết TTHC. - Các Dịch vụ công trực tuyến được cung cấp được tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến. - Các dữ liệu về tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia. - Văn bản công bố Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp hàng			

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			cương hành chính và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tiếp nhận, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công. Thực hiện nghiêm việc báo cáo giải trình của người đứng đầu, xin lỗi người dân, doanh nghiệp và kịp thời khắc phục đối với các trường hợp để xảy ra chậm muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ TTHC. Định kỳ hàng tháng công bố, công khai kết quả đánh giá Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công và sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá Bộ chỉ số này để xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, người đứng đầu và công chức, viên chức liên quan. - Thường xuyên rà soát, kiểm toàn, tập huấn nghiệp vụ và bảo đảm chế độ cho hệ thống cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC; công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp; trong đó, năm 2026, tiếp tục tập trung tập huấn về thực hiện Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp; sử dụng tài	bản sao điện tử từ bản chính theo đúng quy định. - Trên 98% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn hoặc trước hạn; 100% hồ sơ TTHC giải quyết quá hạn phải thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức theo đúng quy định. - 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến. - 100% cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC và công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp được tập huấn ít nhất 1 lần/năm. - 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận, xử lý kịp thời và công khai theo đúng quy định. - 20% sở, ban, ngành (có giải quyết TTHC) và UBND xã, phường được kiểm tra.	tháng và công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và gửi các cơ quan, đơn vị. - Kinh phí được bố trí, chi trả cho cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC, cán bộ Một cửa và chi cho công tác kiểm soát TTHC theo quy định. - Các sản phẩm truyền thông, tin bài, phóng sự; các hoạt động tuyên truyền. - Các tài liệu hướng dẫn; các lớp tập huấn nghiệp vụ được tổ chức (trực tuyến hoặc trực tiếp). - Kết quả xử lý phản ánh kiến nghị. - Các cuộc kiểm tra được tiến hành.			

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			khoản VneID trong thực hiện TTHC; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và tái sử dụng dữ liệu số hóa trong giải quyết TTHC... - Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp về công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, nhất là thực hiện hiệu quả quyền phản ánh, kiến nghị theo quy định. - Tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC, việc thực hiện TTHC thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định. - Tăng cường công tác kiểm tra thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC nhằm nâng cao đạo đức công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận, giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.					
7	Cung ứng dịch vụ công	a) Dịch vụ Y tế công lập	Triển khai khám sức khỏe định kỳ hằng năm cho người dân theo quy định	Tỷ lệ người dân được khám sức khỏe định kỳ phân đầu đạt 100% theo kế hoạch	Văn bản chỉ đạo; Kế hoạch triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng VHXXH	Trạm y tế xã	Năm 2026
			Triển khai, hướng dẫn người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử	Tỷ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử đạt tối thiểu 95%	Văn bản chỉ đạo; Kế hoạch triển khai; Báo cáo	Phòng VHXXH	Trạm y tế xã	Năm 2026

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
					kết quả thực hiện			
			- Tiếp tục triển khai đa dạng, linh hoạt các hình thức truyền thông (trực tiếp, tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm). Nội dung truyền thông tập trung về ý nghĩa, lợi ích; chính sách BHYT đối với dịch vụ khám, chữa bệnh; nâng cao tỷ lệ người dân tham gia BHYT. - Nâng cao nhận thức và kiến thức của người dân về vai trò, ý nghĩa, giá trị, lợi ích mà BHYT đem lại cho người tham gia.	- Mở rộng các hình thức tuyên truyền, vận động, đăng ký cho người dân tham gia BHYT. - Tỷ lệ bao phủ BHYT đạt chỉ tiêu do BHXH Việt Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh giao	Kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện	Phòng VHXXH	Trạm y tế xã	Thường xuyên
		b) Giáo dục tiểu học	Xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện, không bạo lực, không lạm thu, đặc biệt quan tâm vệ sinh an toàn thực phẩm trong bữa ăn của học sinh bán trú	100% số cơ sở giáo dục Tiểu học	- Xây dựng, ban hành Kế hoạch. Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch	Phòng VHXXH	Các cơ sở giáo dục công lập	Trong năm học
			Công tác phổ cập giáo dục tiểu học	Đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức 3	- Xây dựng, ban hành Kế hoạch. - Báo cáo kết quả thực hiện; Quyết định công nhận đạt chuẩn phổ cập	Phòng VHXXH	Các cơ sở giáo dục công lập	Hoàn thành trước tháng 11/2026
			Huy động các nguồn lực xã hội để phát triển giáo dục tiểu học (Chính sách để thu hút nguồn lực đối với giáo dục tiểu học; quản lý việc thực hiện xã hội hóa giáo dục trong các trường)	100% đơn vị cấp xã thực hiện.	- Xây dựng, ban hành Kế hoạch. - Báo cáo kết quả	Phòng VHXXH	Các cơ sở giáo dục công lập	Trong năm học
			Bồi dưỡng đạo đức, tác phong	100% cán bộ quản lý,	- Xây dựng, ban	Các cơ sở giáo	Các trường	Trong năm

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			của đội ngũ quản lý, giáo viên trong nhà trường	giáo viên được tham gia bồi dưỡng.	hành Kế hoạch. - Báo cáo kết quả thực hiện	dục công lập	bồi dưỡng đào tạo giáo viên.	học
			Thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục tiểu học theo Quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDDT	100% cơ sở giáo dục tiểu học công lập thực hiện.	- Xây dựng, ban hành Kế hoạch. - Báo cáo kết quả thực hiện	Các cơ sở giáo dục công lập	Các cơ sở giáo dục tiểu học công lập	Trong năm học
		c) Cơ sở hạ tầng căn bản	Tiếp tục thực hiện bảo trì các công trình giao thông	Theo Kế hoạch vốn	Biên bản nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng	- Phòng Kinh tế, Ban Quản lý dự án xã.	Các phòng, ngành có liên quan	Năm 2026 và các năm tiếp theo theo kinh phí được bố trí
			Tham mưu, đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các công trình giao thông theo quy hoạch	Theo Kế hoạch vốn	Quyết định chủ trương đầu tư hoặc Quyết định phê duyệt dự án	- Phòng Kinh tế; Ban Quản lý dự án xã.	Các phòng, ngành có liên quan	Năm 2026 và các năm tiếp theo theo kinh phí được bố trí
			Đảm bảo 100% người dân nông thôn tiếp cận nước sạch và được sử dụng nước sạch bền vững	80 lít/người/ngày đêm trở lên	Công văn, kế hoạch, báo cáo	Phòng Kinh tế	Các đơn vị cấp nước	Năm 2026
			Xây dựng, triển khai kế hoạch cấp nước an toàn đảm bảo ứng phó thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu, tăng cường công tác giám sát đánh giá thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn	100% các đơn vị cấp nước tập trung trên địa bàn xã	Công văn, kế hoạch, báo cáo	Phòng Kinh tế	Các đơn vị cấp nước	Năm 2026
		d) An ninh trật tự	Triển khai kịp thời, đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên về đảm bảo ANTT	100% văn bản chỉ đạo của cấp trên về ANTT được triển khai bằng văn bản	Kế hoạch, Chương trình, báo cáo kết quả thực hiện	Công an xã	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
			Đổi mới các biện pháp công	Kịp thời phát hiện, đấu	Báo cáo kết quả	Công an xã	Các	Thường

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			tác, kịp thời phát hiện, không để xảy ra các vụ việc phức tạp về an ninh trật tự. Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác	tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, số chống đối, không để xảy ra bạo loạn, khủng bố, hình thành tổ chức chính trị đối lập, không để tồn tại các hội, nhóm trái phép ở địa phương; không để xảy ra các vụ việc gây mất an ninh, trật tự ở cơ sở chuyển hóa “điểm nóng”, phức tạp về an ninh quốc gia Không để phát sinh tội phạm có tổ chức, băng, nhóm tội phạm nguy hiểm, hoạt động “lộng hành” gây bức xúc cho người dân trên địa bàn tỉnh Giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội. Không để tồn tại tụ điểm tệ nạn xã hội (mại dâm, cờ bạc, ma túy) phức tạp Phòng, chống tội phạm trên không gian mạng; không để tồn tại các hội, nhóm chứa thành phần phản động, chống phá chính quyền, vi phạm pháp luật trên	công tác đảm bảo ANTT		phòng, ngành, đơn vị có liên quan	xuyên

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
				các nền tảng mạng xã hội				
				Kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm tội phạm, vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, tài nguyên, khoáng sản và an toàn thực phẩm; không để xảy ra tình trạng xả chất thải gây ô nhiễm môi trường, chôn lấp chất thải, khai thác khoáng sản trái phép và không đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm nghiêm trọng. Tích cực phối hợp cơ quan chức năng liên quan, chính quyền tham mưu giải quyết tốt các vấn đề phức tạp về môi trường ở cơ sở tại các làng nghề, các khu, cụm công nghiệp, trang trại chăn nuôi...				
			Thường xuyên tuyên truyền các quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường tại các khu dân cư, tổ dân phố, các cơ sở kinh doanh, sản xuất trên địa bàn	Có ít nhất 02 hình thức tuyên truyền các quy định của pháp luật về đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy	Các bài viết tuyên truyền hoặc các buổi tuyên truyền trực tiếp	Công an xã	Trung tâm dịch vụ Tổng hợp	Thường xuyên
				Không để gia tăng tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí (số vụ, số người chết, số người bị	Báo cáo kết quả công tác đảm bảo ANTT	Công an xã	Các phòng, ngành, đơn vị có liên	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
				thương) so với năm trước liền kề			quan	
				Không để xảy ra các vụ cháy, nổ gây thiệt hại từ nghiêm trọng trở lên	Báo cáo kết quả công tác đảm bảo ANTT	Công an xã	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
				Đấu tranh có hiệu quả các vụ, việc vi phạm pháp luật về môi trường; tổ chức ít nhất 01 cuộc tuyên truyền/năm về phòng chống vi phạm pháp luật về môi trường	Báo cáo kết quả công tác đảm bảo ANTT; Các buổi tuyên truyền bằng nhiều hình thức	Công an xã	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
			Thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm	Tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện, các làng nghề tự phát...	Biên bản kiểm tra, xử lý vi phạm, thông báo, kết luận thanh tra, kiểm tra, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Báo cáo kết quả công tác đảm bảo ANTT	Công an xã	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
8	Quản trị môi trường	a) Nghiêm túc trong bảo vệ môi trường	Tổ chức thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn các xã, phường.	Trên 95% chất thải sinh hoạt được thu gom, xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường	Báo cáo kết quả	Phòng Kinh tế	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
			Tổ chức hoạt động cộng đồng dọn vệ sinh môi trường, thu gom rác thải, chăm sóc, cắt tỉa cây xanh tại các khu dân cư,	Có các hoạt động, phong trào vệ sinh môi trường	Báo cáo kết quả	Phòng Kinh tế	Các phòng, ngành, đơn vị có liên	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			khu vực công cộng.				quan	
			Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, xả chất thải gây ô nhiễm môi trường.	Ban hành kế hoạch kiểm tra	Các cuộc kiểm tra, thanh tra; biên bản, kết luận kiểm tra, thanh tra	Phòng Kinh tế	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
			Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến công tác bảo vệ môi trường.	100% cơ quan, đơn vị tuyên truyền, phổ biến công tác bảo vệ môi trường.	Báo cáo kết quả	Phòng Kinh tế	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
		b) Chất lượng nước, chất lượng không khí	Tiếp tục giám sát các nguồn xả thải chất thải lớn trên địa bàn tỉnh; thực hiện quan trắc chất lượng môi trường tỉnh.	Ban hành kế hoạch	Báo cáo kết quả	Phòng Kinh tế	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
9	Quản trị điện tử	a) Tiếp cận công nghệ thông tin điện tử của chính quyền địa phương	- Tăng cường truyền thông, phổ biến đến người dân được biết và sử dụng Cổng/trang thông tin điện tử các cấp; - Tăng cường các phương thức tương tác với người dân, nâng cao chất lượng cung cấp thông tin của Cổng/trang thông tin điện tử các cấp; - Nâng cao chất lượng phục vụ, tuyên truyền và có các giải pháp hỗ trợ để người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến khi giải quyết TTHC - Đăng tải đầy đủ hướng dẫn và các biểu mẫu trên Cổng/trang thông tin điện tử	- 100% người dân biết và sử dụng Cổng/trang thông tin điện tử các cấp; - 100% cơ quan, đơn vị, địa phương đăng tải đầy đủ các thông tin theo quy định.	- Các văn bản triển khai; - Công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử các cấp.	- Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp. - Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Sản phẩm cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			các cấp các TTHC về các lĩnh vực; - Tuân thủ các quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin trên môi trường mạng.					
		b) Tiếp cận và sử dụng internet tại địa phương	Phối hợp triển khai nâng cấp hạ tầng (phủ sóng 4G/5G, lắp trạm ở vùng sâu)	Phủ sóng 4G 100% địa bàn tỉnh, 30 % trạm phát sóng 5G	Kế hoạch, văn bản	Phòng VHXXH	Các Doanh nghiệp Viễn thông	Thường xuyên
		c) Phục đáp qua Cổng Thông tin điện tử	- Đảm bảo đăng tải đầy đủ nội dung các ý kiến, khúc mắc của người dân, doanh nghiệp gửi đến cơ quan nhà nước bằng các hình thức khác nhau và trả lời của cơ quan nhà nước với các khúc mắc đó được công khai nội dung trên Cổng thông tin điện tử theo quy định của nhà nước; - Cổng/trang Thông tin điện tử các cấp phải có chuyên mục lấy ý kiến đóng góp của người dân và đăng tải đầy đủ các dự thảo về chính sách, pháp luật liên quan đến đời sống, xã hội để người dân tham gia ý kiến	100% các cơ quan, đơn vị công khai các ý kiến, thắc mắc của người dân và các trả lời của CQNN	Công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử xã	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Văn phòng HĐND&UBND	Thường xuyên